

Trường Đại học Y Hà Nội thông báo tổ hợp xét tuyển, chỉ tiêu và phương thức xét tuyển tuyển sinh đại học năm 2025

**1. Chỉ tiêu tuyển sinh và tổ hợp xét tuyển năm 2025**

| STT | Tên ngành                             | Mã ngành xét tuyển | Tổ hợp xét tuyển | Chỉ tiêu |
|-----|---------------------------------------|--------------------|------------------|----------|
| 1   | Y khoa                                | 7720101            | B00              | 400      |
| 2   | Y học cổ truyền                       | 7720115            | B00              | 80       |
| 3   | Răng Hàm Mặt                          | 7720501            | B00              | 120      |
| 4   | Y học dự phòng                        | 7720110            | B00              | 100      |
| 5   | Khúc xạ nhãn khoa                     | 7720699            | A00, B00         | 70       |
| 6   | Kỹ thuật Xét nghiệm y học             | 7720601            | A00, B00         | 80       |
| 7   | Kỹ thuật Phục hồi chức năng           | 7720603            | A00, B00         | 70       |
| 8   | Điều dưỡng chương trình tiên tiến     | 7720301            | A00, B00         | 130      |
| 9   | Hộ sinh                               | 7720302            | A00, B00         | 70       |
| 10  | Kỹ thuật phục hình răng               | 7720502            | A00, B00         | 50       |
| 11  | Dinh dưỡng                            | 7720401            | A00, B00         | 100      |
| 12  | Y tế công cộng                        | 7720701            | B00, B08, D01    | 60       |
| 13  | Tâm lý học                            | 7310401            | B00, C00, D01    | 80       |
| 14  | Công tác xã hội                       | 7760101            | A00, B00, B08    | 60       |
| 15  | Kỹ thuật hình ảnh y học (dự kiến)     | 7720602            | B00, A00         | 60       |
| 16  | Y khoa <i>Phân hiệu Thanh Hóa</i>     | 7720101YHT         | B00              | 130      |
| 17  | Điều dưỡng <i>Phân hiệu Thanh Hóa</i> | 7720301YHT         | B00, A00         | 100      |

|    |                                                           |            |          |             |
|----|-----------------------------------------------------------|------------|----------|-------------|
| 18 | Kỹ thuật Xét nghiệm y học<br><i>Phân hiệu Thanh Hóa</i>   | 7720601YHT | B00, A00 | 80          |
| 19 | Kỹ thuật Phục hồi chức năng<br><i>Phân hiệu Thanh Hóa</i> | 7720603YHT | B00, A00 | 70          |
|    | <i>Tổng</i>                                               |            |          | <i>1910</i> |

Tổ hợp xét tuyển:

A00: Toán – Hóa học – Vật lí;

B00: Toán – Hóa học – Sinh học;

B08: Toán – Sinh học – Tiếng Anh;

C00: Ngữ văn – Lịch sử - Địa lí;

D01: Toán – Ngữ văn – Tiếng Anh

## **2. Phương thức xét tuyển**

Xét tuyển thẳng theo qui định của Bộ GD&ĐT và Trường Đại học Y Hà Nội;

Xét tuyển dựa vào kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025.